6/78 WTO

Recorded by WTO

Date 11/79

U.S. GEOLOGICAL SURVEY
WATER RESOURCES DIVISION
MISSISSIPPI DISTRICT
WELL RECORD

Well No. M46

Log No.

County Lamar

TRANSMITTED FOR ADP

Site ID 3 1 0 3 1 6 0 8 9 3 7 1 9 0 1 (5 … 19) | R=0* | T= A * | 2=W*

GEN. SITE DATA

Data reliab. 3=U * (C U) | Report. agency 4=USGS* | Dist. 6=28* | 7=28* | Co. 8=073 *

Lat. / Long. / 9=3 1 0 3 1 6 * | 10=0 8 9 3 7 1 9 * | Well No. 12='M 0 4 6' *

Location 13=S E S E S 0 8 T 0 1 N R 1 6 W * (See back) | Alt. 16=2 8 1 . *

Hyd. Unit (OWDC) 20= * | Date 21=0 9 / 1 1 / 1 9 7 9 *

Well use 23=W * | Water Use 24=Z * | Hole depth 27=3 2 0 . * | Well depth 28=3 1 8 . *

WL 30=7 5 . * | Date 31=0 9 / 1 1 / 1 9 7 9 * | Source 33=D *

Status 273 = * | Project No. 5= *

OWNER

R=158* | T= A * | Date 159#0 9 / 1 1 / 1 9 7 9 * | Owner No WSW for O.1 R.9

Owner 161=G U L F O I L C O R P *

FIELD QW

R=192* | T= A * | Date 193# * | Temp. 196#00010* | 197= . *

R=192* | T= A * | Date 193# * | Cond. 196#00095* | 197= . *

R=192* | T= A * | Date 193# * | pH 196#00400* | 197= . *

CONSTR.

R=58* | T= A * | 59# 1* | Date 60=0 9 / 1 1 / 1 9 7 9 * | Remarks

Drlg. 63=1 8 4 * | Name Griner | Method 65=H * | Finish 66=P *

CASING

R=76* | T= A * | 59#1*

Top csgn. 77# 0 . * | Bot. csng. 78=2 7 6 . * | Diam. 79# 3 . *

R=76* | T= A * | 59#1*

Top csng 77# . * | Bot. csgn. 78= . * | Diam. 79# . *

OPENINGS

R=82* | T= A * | 59#1* | Top 83# 2 7 6 . * | Bottom 84=3 1 8 . *

Type 85=P * | Diam. 87=3 . * | Size 88= . *

R=82* | T= A * | 59#1* | Top 83# . * | Bottom 84= . *

Type 85= * | Diam. 87= . * | Size 88= . *

YIELD

R=146 * | T= A * | 147# 1 * | Q 150=7 0 . * | Q/S 272= . *

134 flows 146 pumped

LIFT

R=42* | T= A * | Lift type 43# A * | Intake 44= * | Power type 45= *

Date 38= 09/11/1979 * | H.P. 46= . *

LOGS

R=198* | T= A * | Log 199# D * | Top 200= 0. * | Bot 201= 320. *

R=198* | T= A * | Log 199# * | Top 200= . * | Bot 201= . *

R=189* | T= A * | E Log No. 190# * | 191= M I S S D I S T *

ANAL.

R=114* | T= A * | Year 115# * | Type 120= * _____

AQUIFERS

R=90* | T= A * | 256# 1 * | Top 91= 105. * | Bot 92= 318. *

Unit ID 93= 122MSCN * | Name of Unit _____

R=90* | T= A * | 256# 1 * | Top 91= . * | Bot 92= . *

Unit ID 93= * | Name of Unit _____

HYDRAULICS

R=98* | T= A * | 99# 1 * | Unit tested 100= * | 103= *

R=105* | T= A * | 99# 1 * | Test No. 106# * _____

107= * | Transmissivity (gal/d)/ft _____

108= . * | Hydraul. cond. (gal/d)/ft^2 _____

110= . * | Storage coeff. Boundaries _____

R=121* | T= * | Yr Begin 122# * | Network 258= *

Water Level Data Collection (1)

125'N + 660' W of SE/4 of Sec.

description of formations encountered	from	to
Chalk	0	105
Sand & gravel	105	318
Chalk	318	322